

Ngày 18/06/2026



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

GIỮA PHIÊN



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

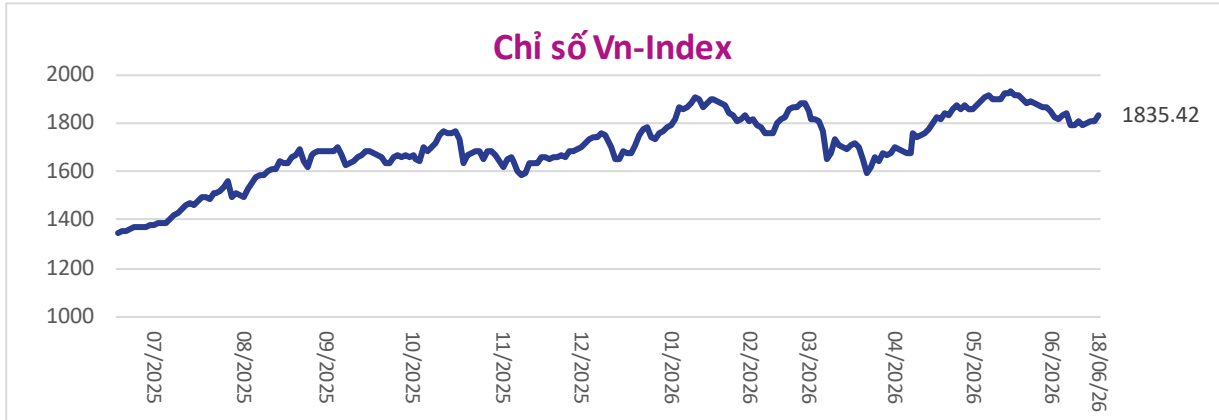
Tổng quan thị trường

(Cập nhật 11:30)

1835.42

29.22

1.62%

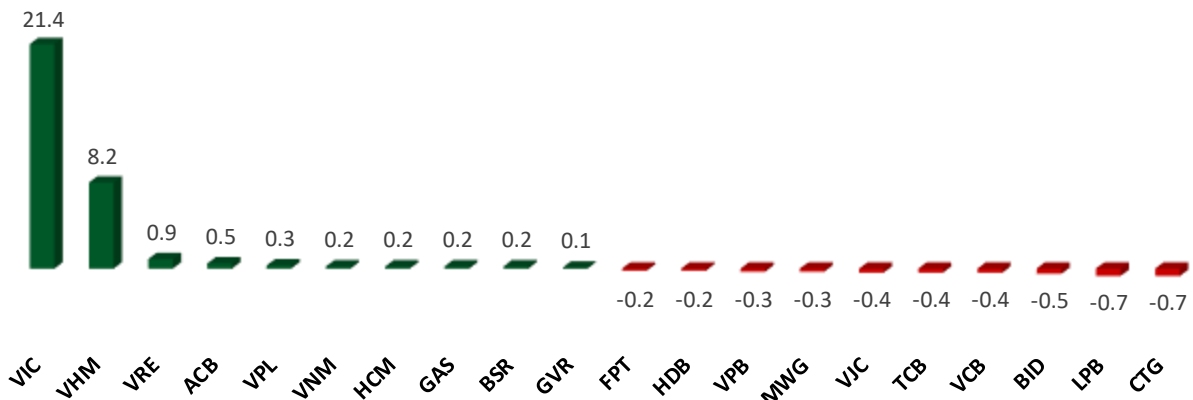


Phiên giao dịch sáng ngày 18/06/2026, chỉ số Vn-Index đang tăng điểm mạnh, và số lượng mã giảm đang chiếm ưu thế. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index tăng 29,22 điểm, và đang vận động trên đường trung bình 10 ngày. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: VHM(+7,0%), VIC(+6,8%), trong khi đó mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: CTG(-1,2%). Diễn biến của các chỉ báo dòng tiền cho thấy: Cả hai chỉ báo dòng tiền AccDist và OBV tiếp tục trong xu hướng tăng.

Trong tháng 6/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -10.881 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -76.388 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch sáng nay, khối ngoại đang bán ròng -988 tỷ đồng.

Nhóm dẫn dắt thị trường

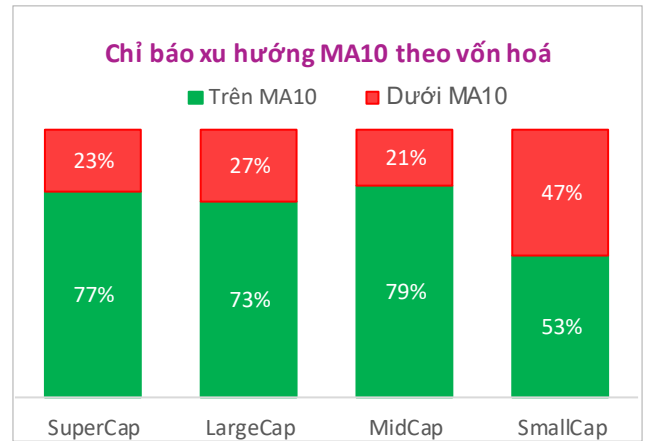
Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index trong ngày



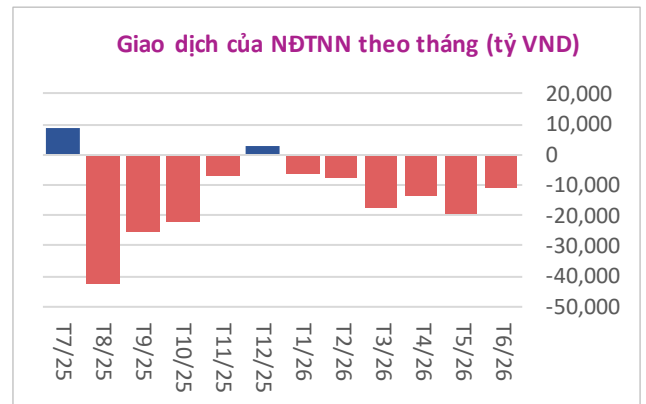
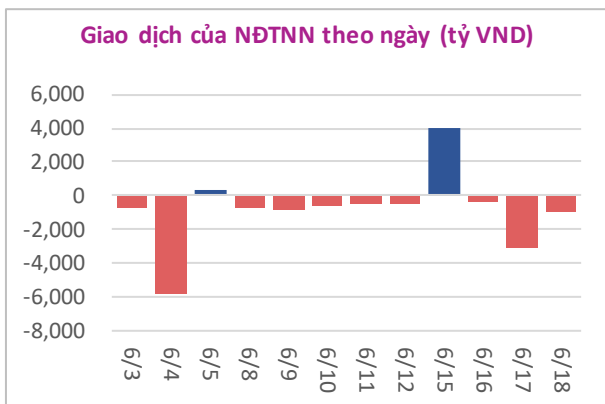
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

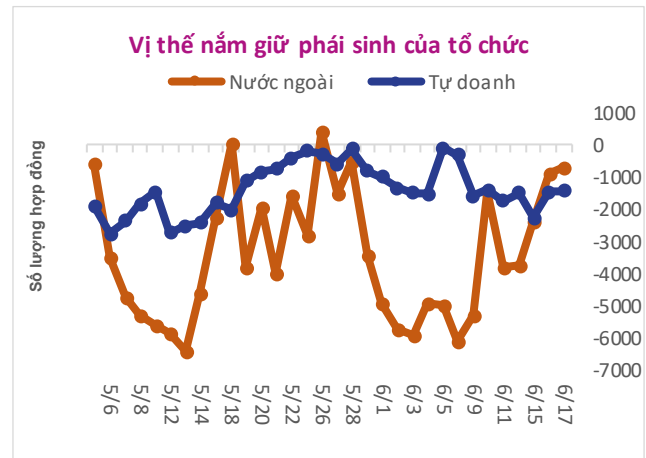
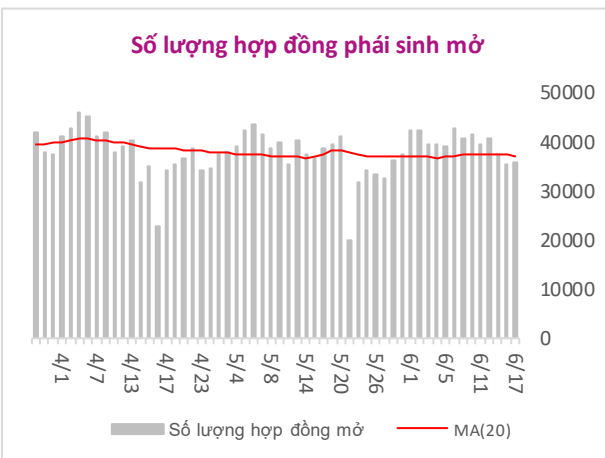
Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành		
Ngân hàng ↑	Bất động sản ↑	Chứng khoán ↑
Thép ↑	Phân bón	Công nghệ ↑
Dầu khí ↑	Khu CN ↓	Thủy sản ↑
Bảo hiểm ↓	Xây dựng ↑	Cảng biển ↑
Mía đường ↑	Bán lẻ ↑	Đệt may ↓



Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài

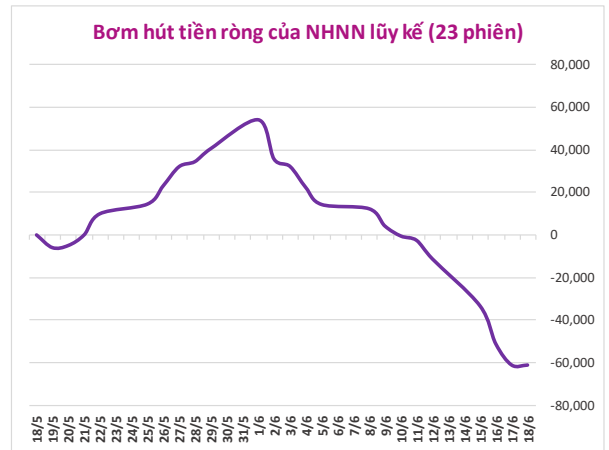
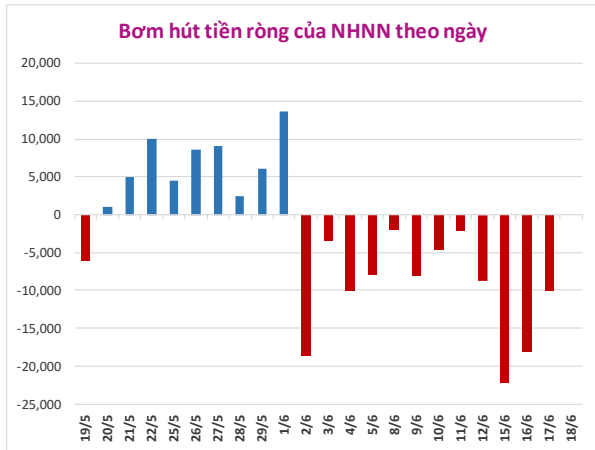


Thị trường phái sinh VN30



Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

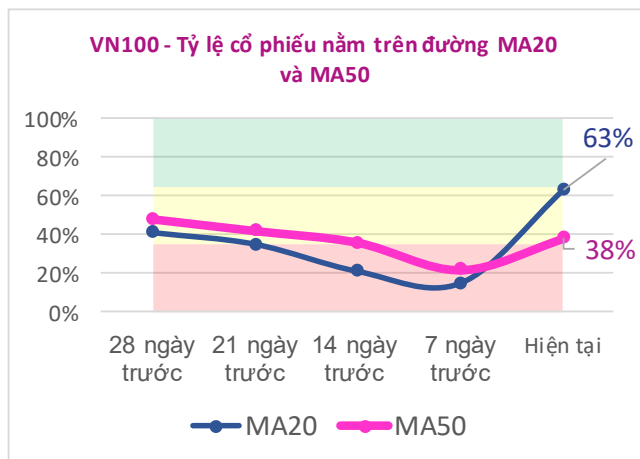
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG



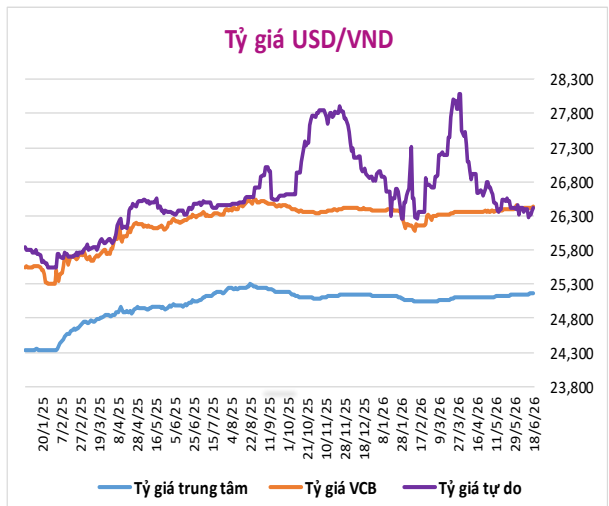
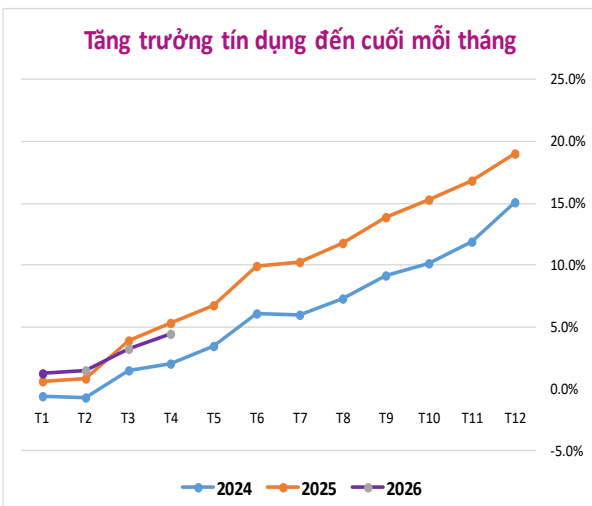
Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

VIC (+14.8)	BID (+1.9)	HPG (+1.3)	CTG (+0.9)	SSI (+0.8)
MBB (+0.8)	MSB (+0.7)	VCB (+0.7)	VJC (+0.7)	PNJ (+0.6)
VPB (+0.6)	MSN (+0.6)	VIX (+0.6)	TCB (+0.5)	FRT (+0.5)
VRE (+0.5)	STB (+0.4)	FPT (-0.5)	GAS (-0.6)	BSR (-1.7)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50



Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá

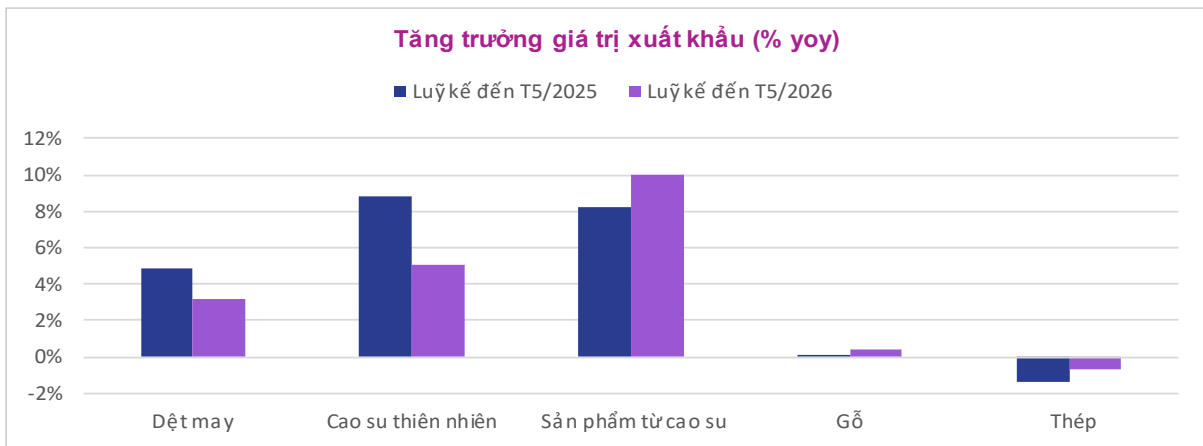


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

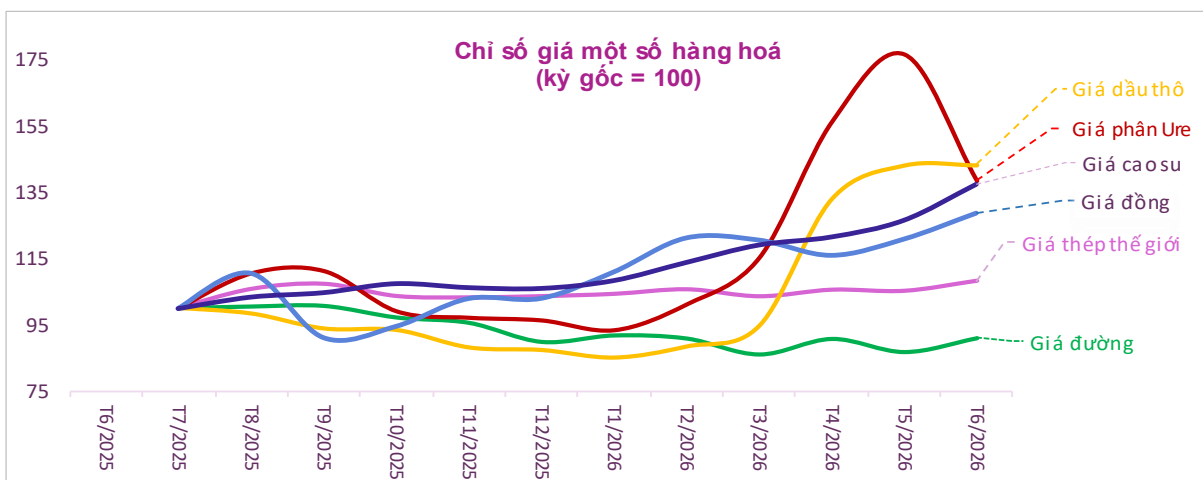
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	03/2026	04/2026	05/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	51.2	50.5	52.8	PMI duy trì trên 50 điểm, tăng so với 2 tháng trước đó, một phần nhờ nỗ lực tích trữ hàng hoá
Sản xuất công nghiệp (YoY)	6.9%	9.9%	8.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	12.1%	12.1%	11.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	20.1%	22.8%	18.0%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	27.8%	35.7%	33.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	4.7%	5.5%	5.6%	Lạm phát tiếp tục tăng mạnh đáng lo ngại
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.5%	0.0%	0.10%	Tỷ giá vẫn đang bình ổn

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



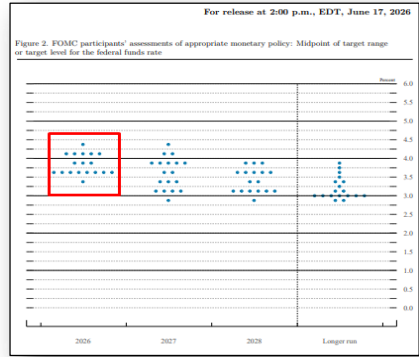
Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Fed giữ nguyên lãi suất như dự đoán, tiền gần hơn tới một đợt tăng lãi suất: Tại cuộc họp chính sách tháng 6, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã quyết định giữ nguyên lãi suất trong phạm vi 3,5%–3,75%, phù hợp với kỳ vọng của thị trường. Tuy nhiên, thông điệp được Fed đưa ra cho thấy cơ quan này đang có lập trường thận trọng và cứng rắn hơn đối với lạm phát. Fed nhận định nền kinh tế Mỹ vẫn duy trì đà tăng trưởng tương đối ổn định, thị trường lao động tiếp tục vững mạnh và nhu cầu tiêu dùng chưa suy yếu đáng kể. Trong khi đó, lạm phát vẫn ở mức cao hơn mục tiêu 2%, khiến nhiều nhà hoạch định chính sách lo ngại áp lực giá cả có thể kéo dài. Fed đồng thời điều chỉnh tăng dự báo lạm phát trong thời gian tới và hạ triển vọng tăng trưởng kinh tế, phản ánh những rủi ro mà nền kinh tế Mỹ đang phải đối mặt. Điều đó dự báo lãi suất (dot plot) cho thấy ngày càng nhiều quan chức Fed nghiêng về khả năng tăng lãi suất thêm một lần nữa trong năm nay thay vì cắt giảm như kỳ vọng trước đó của thị trường. Những tín hiệu này đã làm gia tăng nhận định rằng Fed sẵn sàng tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ nếu lạm phát không giảm đủ nhanh, qua đó tác động đáng kể đến kỳ vọng của nhà đầu tư trên các thị trường tài chính toàn cầu. (Nguồn: vietnambiz.vn)



TIN QUỐC TẾ

Những lý do việc khôi phục giao thông bình thường qua eo biển Hormuz sẽ không hề dễ dàng: Việc khôi phục giao thông bình thường qua eo biển Hormuz sau thỏa thuận Mỹ - Iran được dự báo sẽ đối mặt với nhiều thách thức lớn do những thiệt hại nặng nề về mặt vật lý lẫn rủi ro pháp lý tích tụ từ các cuộc xung đột trước đó. Khó khăn đầu tiên và cấp bách nhất là chiến dịch rà phá thủy lôi, xác tàu đắm và khắc phục các cơ sở hạ tầng hàng hải bị tàn phá, một quá trình đòi hỏi nhiều thời gian và kỹ thuật phức tạp để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tàu bè qua lại. Bên cạnh đó, các hãng tàu quốc tế vẫn duy trì tâm lý vô cùng thận trọng do lo ngại nguy cơ tính toán sai lầm từ các lực lượng vũ trang địa phương hoặc kích bản thỏa thuận bị đổ vỡ đột ngột, khiến chi phí bảo hiểm rủi ro chiến tranh tại khu vực này khó có thể hạ nhiệt ngay lập tức. Đặc biệt, việc giải quyết các tranh chấp pháp lý phức tạp liên quan đến việc bắt giữ tàu và tịch thu hàng hóa trái phép trong quá khứ cũng là rào cản lớn, đòi hỏi những cơ chế phân xử quốc tế kỳ công trước khi eo biển Hormuz thực sự trở lại trạng thái hoạt động ổn định như trước khủng hoảng. (Nguồn: bbw.vn)

CNN tiết lộ chi tiết dự thảo thỏa thuận 14 điểm thỏa thuận Mỹ-Iran: Bản dự thảo thỏa thuận hòa bình tạm thời gồm 14 điểm giữa Mỹ và Iran vừa bị rò rỉ trước thềm lễ ký kết tại Thụy Sĩ, quy định việc ngừng bắn ngay lập tức và mở ra thời hạn 60 ngày để hai bên đàm phán một thỏa thuận cuối cùng. Theo các điều khoản, phía Mỹ sẽ dỡ bỏ phong tỏa hải quân, cho phép Iran tái xuất khẩu dầu mỏ và cam kết cùng các đối tác xây dựng gói phục hồi kinh tế tối thiểu 300 tỷ USD cho Tehran. Đổi lại, Iran phải bảo đảm an ninh hàng hải tại eo biển Hormuz, đồng thời giữ nguyên hiện trạng chương trình hạt nhân dưới sự giám sát chặt chẽ của IAEA. Dù Nhà Trắng và phía Iran nhấn mạnh đây mới chỉ là "văn kiện chính trị" mang tính định hướng, những nhượng bộ kinh tế lớn này hiện đang vấp phải làn sóng phản đối gay gắt từ các nghị sĩ tại Quốc hội Mỹ. (Nguồn: cafee.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận diễn biến kém sắc trong phiên giao dịch vừa qua với sự đồng thuận giảm điểm giữa các chỉ số chính. Cụ thể, chỉ số Dow Jones bốc hơi 507.12 điểm, tương đương 0.98%, đóng cửa ở mức 51,492.55 điểm. Đi cùng xu hướng, chỉ số S&P 500 cũng sụt giảm 91.25 điểm, tương đương mức giảm 1.21%, lùi về mức 7,420.10 điểm. Trong khi đó, chỉ số Nasdaq ghi nhận mức giảm mạnh nhất 354.69 điểm, tương đương 1.31%, xuống mức 26,021.66 điểm. Áp lực điều chỉnh trên diện rộng cho thấy tâm lý thận trọng bao trùm Phố Wall, trái ngược hoàn toàn với đà khởi sắc tại các thị trường châu Á và châu Âu. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	51492.55	-507.12	-0.98
S&P 500	7420.10	-91.25	-1.21
Nasdaq	26021.66	-354.69	-1.31
FTSE100	10508.61	14.40	0.14
Euro Stoxx 50	6307.25	49.83	0.80
DAX	24934.67	24.26	0.10
Nikkei 225	70528.00	1123.50	1.62
Shanghai	4108.08	16.19	0.40
KOSPI	8864.24	137.64	1.58

Giá dầu thô thế giới kết phiên 17/6 đảo chiều tăng nhẹ gần 1% sau hai phiên giảm sâu liên tiếp. Cụ thể, giá dầu Brent giao kỳ hạn tăng 59 cent (0,75%) lên mức 79,55 USD/thùng; giá dầu WTI của Mỹ tăng 74 cent (0,97%) lên mức 76,79 USD/thùng. Nguyên nhân khiến thị trường đi lên bắt nguồn từ tâm lý thận trọng của các nhà đầu tư sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump tuyên bố bản ghi nhớ đạt được với Iran chưa phải là thỏa thuận cuối cùng, đồng thời cảnh báo Mỹ có thể nối lại hoạt động quân sự nếu đối phương vi phạm. Tuy nhiên, đã phục hồi của giá dầu vẫn bị kim hãm đáng kể bởi áp lực từ triển vọng dự thura nguồn cung toàn cầu trong thời gian tới theo những cảnh báo từ Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA). (Nguồn: VIX tổng hợp)

Giá vàng thế giới ghi nhận diễn biến điều chỉnh giảm trong phiên giao dịch sáng nay sau nhịp tăng trước đó. Cụ thể, giá vàng giao ngay rớt 13.80 USD/ounce, tương đương mức giảm 0.32%, lùi về giao dịch quanh mốc 4,320.81 USD/ounce. Áp lực chốt lời ngắn hạn cùng sự thận trọng của giới đầu tư trước các biến động địa chính trị và chính sách tiền tệ là những yếu tố chính khiến kim loại quý quay đầu giảm điểm. Quy đổi theo tỷ giá ngân hàng trong nước, giá vàng thế giới hiện tương đương khoảng 137.70 triệu đồng/lượng. (Nguồn: VIX tổng hợp)

TIN TRONG NƯỚC

Khối ngoại bán ròng gần 2.200 tỷ đồng một cổ phiếu bất động sản: Trong phiên giao dịch ngày 17/6, khối ngoại bán ròng gần 2.200 tỷ đồng trên thị trường chứng khoán Việt Nam, tập trung chủ yếu vào một cổ phiếu bất động sản. Ngoài ra, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn khác cũng chịu áp lực bán đáng kể từ nhà đầu tư nước ngoài. Mặc dù vậy, thanh khoản thị trường vẫn được duy trì nhờ dòng tiền trong nước, giúp VN-Index không biến động quá tiêu cực. Diễn biến này cho thấy khối ngoại vẫn đang có xu hướng cơ cấu danh mục và chốt lời tại một số cổ phiếu đã tăng mạnh trong thời gian qua. (Nguồn: vietnambiz.vn)

Vinhomes chốt ngày chia cổ tức kỷ lục, Vingroup sập "bò tui" 18.000 tỷ đồng: Vinhomes (VHM) vừa chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện đợt chia cổ tức lớn nhất lịch sử thị trường chứng khoán Việt Nam. Theo đó, doanh nghiệp sẽ trả cổ tức tiền mặt với tỷ lệ 60% (6.000 đồng/cổ phiếu) và chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 100%. Với hơn 4,1 tỷ cổ phiếu đang lưu hành, Vinhomes dự kiến chi gần 25.000 tỷ đồng tiền mặt cho cổ đông, trong đó Vingroup – cổ đông lớn nắm khoảng 72% vốn – sẽ nhận về khoảng 18.000 tỷ đồng. Động thái này diễn ra trong bối cảnh Vinhomes đặt kế hoạch kinh doanh năm 2026 ở mức kỷ lục và ghi nhận kết quả kinh doanh quý I tăng trưởng mạnh. (Nguồn: cafee.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá				Giá thị trường (18/6/26)		
			% LNST Q3/25 (YoY)	% LNST Q4/25 (YoY)	Biên lợi nhuận ròng Q3/25	Biên lợi nhuận ròng Q4/25	ROE Chỉ số (TTM) Năm: 2025 (TTM)	ROA Chỉ số (TTM) Năm: 2025 (TTM)	Book Value	EPS		P/B	P/E
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.22	7.4	22,500
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.66	5.8	21,900
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.94	8.2	57,500
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.72	9.8	42,600
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.15	9.7	146,000
6	BSR	Đầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.19	25.6	26,500
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.80	9.7	72,900
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.47	7.6	33,900
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	4.81	16.6	87,000
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.80	9.9	36,600
11	DGC	Hóa chất	9.0%	-16.3%	28.6%	24.0%	20.8%	17.1%	40,566	8,397	1.17	5.7	47,500
12	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.65	16.6	41,600
13	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.52	6.8	49,250
14	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	5.16	16.6	78,500
15	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.79	10.9	71,700
16	GAS	Đầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.90	17.0	81,300
17	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.86	5.9	13,400
18	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.23	15.03	77,600
19	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.37	8.71	15,350
20	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.95	8.33	21,400
21	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.47	8.50	11,600
22	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.41	11.90	24,050
23	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	1.03	19.08	13,700
24	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	1.08	13.00	30,750
25	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	1.24	16.01	23,300
26	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.71	12.86	9,300
27	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	7.40	20.41	129,300
28	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.96	16.49	30,000
29	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.75	5.76	34,350
30	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.46	16.39	72,900
31	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.70	3993.02	41,000
32	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.47	16.26	78,300
33	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.35	23.37	50,000
34	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.90	14.10	27,500
35	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.36	5.86	23,000
36	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	2.02	8.61	50,000
37	PLX	Đầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.71	16.90	38,950
38	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	1.07	13.93	14,200
39	PVS	Đầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.22	10.40	38,700
40	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.69	9.35	48,900
41	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.55	25.00	21,650
42	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.95	5.37	14,000
43	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	2.12	8.14	51,300
44	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.28	22.98	72,400
45	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.23	8.52	31,200
46	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.93	8.37	20,250
47	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.11	8.89	77,100
48	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.28	14.72	62,000
49	VGT	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.56	4.24	11,300
50	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.31	9.03	58,400
51	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	3.35	39.17	140,600
52	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.61	13.21	59,500
53	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.16	8.58	26,350
54	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	4.52	19.62	65,700

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.